

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HS-ST
Ngày: 02/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tạ Thị Phúc
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Oanh; Ông Đoàn Văn Minh;
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Hạnh Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm;
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:* Bà Tạ Thị Thương Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Hữu L**, sinh năm 1983; Tên gọi khác: LỘ. Nơi ĐKKHKT: U, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Đặng Hữu L2; Họ và tên mẹ: Đinh Thị T. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị L3. Bị cáo có 2 con, con lớn sinh năm 2005; con nhỏ sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2016, Công an huyện Ứng Hòa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Bị cáo đầu thú. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa;

- Bị hại: Anh Mai Văn T, sinh năm 1990; HKTT: T5, Thanh Hoá; Chỗ ở: M, Nam Từ Liêm, Hà Nội; vắng mặt;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:
 - + Anh Vũ Văn B, sinh năm 1988; HKTT: tT5, Thanh Hoá; Chỗ ở: M, Nam Từ Liêm, Hà Nội; có mặt;
 - + Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1983; Địa chỉ: U, Hà Nội; có mặt;
 - + Anh Đặng Hữu V, sinh năm 1987; Địa chỉ: thôn Nghi Lộc, Sơn Công, Ứng Hoà, Hà Nội; vắng mặt;

- + Anh Nguyễn Văn Minh, sinh năm 1996; Địa chỉ: B, Hà Nội; vắng mặt;
- + Chị Nguyễn Thị Xuân T2, sinh năm 1976; Địa chỉ: M, Nam Từ Liêm, Hà Nội ; vắng mặt;
- + Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1983; Địa chỉ: H, Hà Nội; có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Đặng Hữu L là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, làm nghề xe ôm tự do ở khu vực phường Mỹ Trì. Khoảng 03 giờ 50 phút ngày 13/12/2020, Đặng Hữu L điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu xanh, không rõ biển kiểm soát (L mượn của một người bạn tên Bằng không rõ nhân thân, lai lịch) chở khách đến ngách 48 ngõ 32 Đỗ Đức Dục, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Sau khi trả khách xong, L điều khiển xe đi đến đầu ngách 48/32 Đỗ Đức Dục thì nhìn thấy anh Vũ Văn B (Sinh năm: 1988; HKTT: Thôn 8, Hà Lai, Hà Trung, Thanh Hóa) đang ngồi trên xe máy Honda Ariblade gắn BKS: 29E1-298.14, đầu gục trên mặt kính đồng hồ xe máy, tay trái anh B cầm hờ một chiếc điện thoại Iphone 6S màu hồng gắn sim 0987075740 nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. L điều khiển xe máy đi ra ngõ 32 Đỗ Đức Dục rồi đỗ xe cách chỗ anh B khoảng 10 mét, sau đó đi bộ quay lại đứng cách anh B khoảng 5 mét và tiếp tục quan sát. L tiến đến gần sát đầu xe máy của anh B, ngó nghiêng quan sát và ngửi thấy mùi rượu, xác định anh B ngủ gật, tay trái anh B cầm hờ điện thoại thả xuống khung giữa xe máy nên L đã dùng tay phải luồn vào phía trước người anh B lấy trộm chiếc điện thoại rồi quay ra xe máy của mình đang nổ máy và bỏ chạy. L không thấy anh B kêu hoặc hô hoán gì. Sau khi L rời đi, anh B mới ngẩng đầu dậy, xác định bị mất điện thoại liền đi chạy về phía trước vài bước nhưng không thấy ai và không B ai là người lấy điện thoại. Sau đó, anh B quay lại xe ngồi nghỉ 10-15 phút rồi tự dắt xe về nhà trọ tại địa chỉ ngõ 2 Đại lộ Thăng Long, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Sau khi trộm cắp được chiếc điện thoại Iphone 6S của anh B, L cầm về nhà trọ tại ngõ 32 Đồng Me, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Khi thấy chiếc điện thoại không bị khóa màn hình, L tiếp tục mở mục tin nhắn trong điện thoại ra xem thì phát hiện có tin nhắn với nội dung anh B gửi tiền (không rõ số tiền) nhờ anh Mai Văn T (Sinh năm: 1990, Nơi ĐKNKTT: Thôn 8, Hà Lãi, Hà Trung, Thanh Hóa) giữ hộ nên L nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản. L sử dụng chiếc điện thoại Iphone 6S gắn sim 0987075740 của anh B nhắn tin đến số 0978043081 của anh T giả là anh B và bảo anh T chuyển khoản 20.000.000 đồng vào số tài khoản 19034458177018 ngân hàng Techcombank mang tên “Đặng Hữu L” với lí do bạn của anh B đang bị công an bắt cần tiền

nộp phạt (thực tế là không có việc này). Do tin tưởng người nhắn tin là anh B nên anh T đã chuyển khoản 20.000.000 đồng từ số tài khoản 14947467 ngân hàng ACB của anh T đến số tài khoản trên của L. Liên sau đó, L tiếp tục nhắn tin cho anh T bảo chuyển khoản thêm tiền thì anh T bảo nếu cần gấp thì sẽ mang tiền mặt đến. Thấy vậy, L sợ bị phát hiện nên không nhắn tin nữa và tháo sim điện thoại vứt đi.

Sau khi tài khoản của L nhận được 20.000.000 đồng của anh T chuyển, trong ngày 13/12/2020, L đã chuyển khoản 7.000.000 đồng (chuyển 2 lần) đến số tài khoản 169336806 ngân hàng VP Bank của chị Nguyễn Thị L (Sinh năm: 1983; HKTT: xã Sơn Công, Ứng Hòa, Hà Nội) - vợ của L để phục vụ sinh hoạt gia đình; chuyển khoản 3.000.000 đồng đến số tài khoản 105001636952 ngân hàng Vietinbank của anh Đặng Hữu Vương (SN: 1987; HKTT: Sơn Công, Ứng Hòa, Hà Nội) để trả nợ; chuyển khoản 1.000.000 đồng đến số tài khoản 0451000452252 ngân hàng Vietcombank của anh Nguyễn Văn Minh (SN: 1996; HKTT: Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội) để trả nợ; chuyển khoản 5.000.000 đồng đến số tài khoản 19034207318011 ngân hàng Techcombank của chị Nguyễn Thị Xuân Thủy (SN: 1976; HKTT: Mỹ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội) rồi nhờ chị Thủy đưa 5.000.000 đồng tiền mặt; chuyển khoản 500.000 đồng (trong đó có 50.000 đồng tiền của L) đến số tài khoản 0611001919436 ngân hàng Vietcombank của chị Nguyễn Thị M (1983; HKTT: Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội) rồi nhờ chị M đưa 500.000 đồng tiền mặt; chuyển khoản 1.350.000 đồng (chuyển 7 lần) đến số tài khoản 105871948092 ngân hàng Vietinbank của chị Đỗ Thị Hoàng Anh (SN: 2003; HKTT: Tổ 6, Đồng Quang, TP. Thái Nguyên) để nạp tiền mua vật phẩm trong game mobile; L rút tiền tại cây ATM 2.200.000 đồng (rút 03 lần).

Khoảng 02 tuần sau, L đem chiếc điện thoại Iphone 6S đã trộm cắp của anh B bán cho một người xe ôm (không rõ tên tuổi, địa chỉ) trên đường Trần Duy Hưng, quận Cầu Giấy, Hà Nội với giá 1.200.000 đồng. Số tiền này L cũng chi tiêu cá nhân hết. Đối với anh B, sau khi về nhà trọ thì được B anh Mai Văn T chuyển tiền cho anh B. Sau đó, anh B gọi điện cho anh T thì B có người dùng điện thoại của anh để lừa đảo anh T chuyển tiền. Ngày 14/12/2020, anh B và anh T đã đến cơ quan công an để trình báo sự việc. Do nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên ngày 27/9/2021, L đã đến cơ quan công an đầu thú về hành vi phạm tội.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 thẻ Visa ngân hàng Techcombank mang tên “DANG HUU LUONG”, mã số thẻ: 4221498663789346; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu xanh đen (thu giữ của Đặng Hữu L).

Bản Kết luận định giá tài sản số 20/KLĐGTS ngày 14/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, 32GB, màu hồng mua năm 2017, gắn sim 0987075740 trị giá tài sản là 1.525.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Đặng Hữu L khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với hành vi trộm cắp điện thoại Iphone 6S gắn sim 0987075740 của anh Vũ Văn B, do trị giá tài sản dưới 2.000.000 đồng và không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự nên hành vi của L không cấu thành tội phạm. Ngày 10/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Nam Từ Liêm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đặng Hữu L về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 15 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, mức phạt tiền là 1.500.000 đồng.

Đối với chị Nguyễn Thị L, anh Đặng Hữu Vương, chị Nguyễn Thị Xuân Thủy, anh Nguyễn Văn Minh, chị Nguyễn Thị M khi nhận chuyển khoản từ Đặng Hữu L đều không B tiền đó là do L phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý. Đối với số tài khoản 105871948092 ngân hàng Vietinbank, chị Đỗ Thị Hoàng Anh khai đã bán tài khoản trên cho 01 người không quen B, không xác định được nhân thân, lai lịch với giá 1.000.000 đồng nên cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý.

Đối với người xe ôm mua chiếc điện thoại Iphone 6S mà L trộm cắp, do L không B nhân thân lai lịch, không nhớ địa điểm bán chiếc điện thoại nên cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý.

Về dân sự: Gia đình Đặng Hữu L đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho anh Mai Văn T nên anh T không có yêu cầu bồi thường về dân sự. Đối với anh Vũ Văn B, gia đình L đã bồi thường thiệt hại nên anh B không có yêu cầu bồi thường về dân sự. Ngoài ra, anh Vũ Văn B có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Đặng Hữu L.

Quá trình điều tra: Bị cáo Đặng Hữu L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKSNTL ngày 14/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Đặng Hữu L về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, bị cáo Đặng Hữu L khai nhận hành vi của mình, thành khẩn nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Hữu L từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Về hình phạt bổ sung: do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Áp dụng Điều 48 BLHS, Điều 106 BLTTHS đề nghị TAND quận Nam Từ Liêm tuyên: Trả lại 01 thẻ Visa ngân hàng Techcombank mang tên “DANG HUU LUONG”, mã số thẻ: 4221498663789346; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu xanh đen cho Đặng Hữu L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản thu giữ vật chứng, Kết luận định giá tài sản, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ 00 sáng ngày 13/12/2021, tại ngõ 32 Đồng Me, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Đặng Hữu L đã sử dụng điện thoại Iphone 6S của anh Vũ Văn B nhắn tin cho anh Mai Văn T giả mạo anh Vũ Văn B để lừa đảo anh T chuyển khoản vào tài khoản 190344458177018 ngân hàng Techcombank của L số tiền 20.000.000 đồng rồi chiếm đoạt chi tiêu cá nhân hết.

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo về tội “Lừa đảo tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[3] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,i,s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên thì phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về vật chứng: Trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu xanh đen, Imei: 359869100454193 và 01 (một) thẻ ngân hàng Techcombank mang tên Dang Huu Luong, mã số thẻ 4221498663789346 theo Biên bản giao nhận vật chứng số 90 ngày 17/01/2022 giữa Cơ quan CSĐT – Công an quận Nam Từ Liêm với Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

[6] Về dân sự: Không.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về đề nghị của Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội.

[9] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: xét thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự 2015;
- Điều 38; Điểm b,i,s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015;
- Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;
- Khoản 1 Điều 23, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/ UBTV QH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đặng Hữu L phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đặng Hữu L 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2021.

Về vật chứng: Trả lại bị cáo Đặng Hữu L 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu xanh đen, Imei: 359869100454193 và 01 (một) thẻ ngân hàng Techcombank mang tên Dang Huu Luong, mã số thẻ 4221498663789346 theo Biên bản giao nhận vật chứng số 90 ngày 17/01/2022 giữa Cơ quan CSĐT – Công an quận Nam Từ Liêm với Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại; NLQ;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Tạ Thị Phúc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA